

Số: /BC-CTK

An Giang, ngày tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO

Chính thức điện tích, năng suất, sản lượng cây lâu năm năm 2019

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch công tác nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2020 của Tổng cục Thống kê (ban hành kèm theo Quyết định số 1345/QĐ-TCTK ngày 16/9/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê) về việc giao kế hoạch công tác và điểm thi đua nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2020,

Cục Thống kê An Giang đã tổ chức điều tra điện tích, năng suất, sản lượng cây lâu năm trên địa bàn toàn tỉnh theo phương án điều tra điện tích (DT) gieo trồng cây nông nghiệp và phương án điều tra năng suất, sản lượng cây lâu năm (ban hành theo Quyết định số 1501/QĐ-TCTK và Quyết định số 1503/QĐ-TCTK ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê). Tóm lược một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục đích điều tra

Nhằm đánh giá kết quả sản xuất cây nông nghiệp lâu năm năm 2019 trên địa bàn toàn tỉnh, cũng như ở từng huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là huyện), qua đó làm cơ sở cho việc tính toán các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp khác, như: Giá trị sản xuất, cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác kết quả sản xuất cây lâu năm trên địa bàn cho các cấp, các ngành để từ đó có kế hoạch tổ chức sản xuất, chuyển đổi cây trồng nâng cao giá trị kinh tế nông nghiệp.

2. Phạm vi, đối tượng, đơn vị điều tra

2.1. Phạm vi điều tra

- Đối với điều tra điện tích (DT): Thực hiện điều tra tất cả các huyện thuộc tỉnh có trồng các loại cây nông nghiệp lâu năm từ loại hình kinh tế ngoài nhà nước (trừ doanh nghiệp, hợp tác xã), không thu thập thông tin từ các loại hình kinh tế nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

- Đối với điều tra năng suất, sản lượng: Cuộc điều tra được tiến hành ở các huyện có quy mô sản xuất cây lâu năm thuộc mẫu điều tra và bao gồm tất cả các loại hình kinh tế (nhà nước, ngoài nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài).

2.2. Đối tượng điều tra: Các loại cây lâu năm có gieo trồng và thu hoạch trong năm.

2.3. Đơn vị điều tra

- Điều tra diện tích: Các ấp của xã có DT cây lâu năm trồng tập trung và các phường, thị trấn có DT cây lâu năm trồng tập trung trên 5 ha. Kết quả điều tra, toàn tỉnh có 635 ấp và 29 phường, thị trấn có gieo trồng cây lâu năm thuộc đối tượng được thực hiện điều tra.

- Điều tra năng suất, sản lượng: Các hộ gia đình được chọn mẫu điều tra và các doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX), đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) có hoạt động sản xuất cây lâu năm trong 12 tháng trước thời điểm điều tra.

3. Loại điều tra: Cuộc điều tra được thực hiện kết hợp giữa điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu.

- Điều tra toàn bộ áp dụng đối với các đơn vị điều tra là ấp, phường, thị trấn và các DN, HTX, ĐVSN trực tiếp sản xuất cây lâu năm.

- Điều tra chọn mẫu áp dụng đối với các hộ có gieo trồng và thu hoạch sản phẩm cây lâu năm trong 12 tháng qua. Quy mô và phương pháp chọn mẫu như sau:

3.1. Quy mô mẫu

Tổng cục Thống kê (TCTK) căn cứ vào DT cho sản phẩm và sự đa dạng về loại cây phân bổ số lượng cây trọng điểm của tỉnh là 06 cây (trong đó, có 03 loại cây trọng điểm do TCTK chọn gồm: Xoài, chuối, dứa) và số lượng mẫu điều tra cây trọng điểm cho tỉnh là 664 hộ. Đồng thời, TCTK phân bổ cho tỉnh điều tra 339 hộ trồng cây lâu năm khác còn lại. Qua đó, tổng số hộ mẫu điều tra năng suất cây lâu năm chung toàn tỉnh là 1.003 hộ.

3.1.1. Đối với cây trồng trọng điểm: Căn cứ vào kết quả điều tra DT cây lâu năm trồng tập trung (thời điểm 01/11), ngoài 03 loại cây trọng điểm do TCTK chọn, tỉnh đã chọn thêm 03 loại cây trọng điểm (gồm: Cam, nhãn, điều) và chọn điều tra 642 hộ (giảm 22 hộ so số lượng mẫu do TCTK phân bổ, do cây cam dự kiến điều tra 100 hộ nhưng khi lập bảng kê tổng số hộ có thu hoạch sản phẩm trong 12 tháng qua trên địa bàn các ấp mẫu chỉ có 78 hộ và thực hiện điều tra toàn bộ 78 hộ được lập bảng kê); số lượng hộ mẫu được phân bổ cho từng loại cây trọng điểm như sau: Xoài 164 hộ, chuối 100 hộ, cam 78 hộ, nhãn 100 hộ, dứa 100 hộ và điều 100 hộ.

3.1.2. Đối với cây lâu năm khác còn lại (trừ cây trọng điểm): Theo số lượng do TCTK phân bổ, toàn tỉnh chọn điều tra 339 hộ để điều tra.

3.2. Phương pháp chọn mẫu

Căn cứ những quy định về phương pháp chọn mẫu và kết quả điều tra DT cây lâu năm trồng tập trung, Cục Thống kê tiến hành chọn mẫu cấp I (ấp mẫu) theo từng loại cây trọng điểm và cây lâu năm khác còn lại trên phạm vi toàn tỉnh. Dựa vào danh sách các ấp mẫu do tỉnh chọn, cấp huyện có ấp mẫu phối hợp với Thống kê xã và Trưởng ấp lập danh sách các hộ có diện tích cây

lâu năm cho sản phẩm từ 100m² trở lên (lập danh sách theo từng loại cây trồng điểm và cây lâu năm khác còn lại được chọn mẫu điều tra), thực hiện nhập tin danh sách các bảng kê vào phần mềm trực tuyến do TCTK cung cấp và Cục Thống kê tiến hành chọn mẫu chung cho toàn tỉnh.

4. Thời điểm và thời gian điều tra

4.1. Thời điểm điều tra: Thực hiện điều tra DT cây lâu năm trồng tập trung vào thời điểm 01/11 và điều tra năng suất, sản lượng vào thời điểm 01/12 hằng năm.

4.2. Thời gian tiến hành điều tra: Mỗi cuộc điều tra thực hiện trong vòng 10 ngày, bắt đầu từ thời điểm điều tra.

5. Nội dung, phương pháp điều tra

5.1. Nội dung điều tra bao gồm các chỉ tiêu: DT cây lâu năm trồng tập trung của từng loại cây; DT cho sản phẩm; DT được cơ giới hoá; sản lượng thực thu; sản lượng bán ra; doanh thu bán ra; sản lượng sản phẩm các loại cây lâu năm do hộ tự sản xuất được để lại với mục đích sử dụng cho tiêu dùng tại hộ gia đình;...

5.2. Phương pháp điều tra

- Đối với điều tra diện tích: Áp dụng phương pháp thu thập số liệu gián tiếp để thu thập thông tin, Trưởng ấp hoặc người được phân công ghi phiếu điều tra căn cứ vào thông tin về sản xuất trồng trọt tại địa bàn từ tài liệu, sổ sách hiện có và tình hình thực tế để tiến hành tổng hợp thông tin và ghi vào phiếu điều tra. Được phép sử dụng kỹ thuật kê khai trực tiếp hoặc kê khai loại trừ để tổng hợp thông tin.

- Đối với điều tra năng suất, sản lượng: Áp dụng hai phương pháp dưới đây để thu thập thông tin.

+ Thu thập số liệu trực tiếp: Đối với hộ, ĐTV đến từng hộ được chọn, thực hiện phỏng vấn trực tiếp người nắm được thông tin về hoạt động sản xuất, tiêu dùng và sản phẩm bán ra của hộ để ghi vào phiếu điều tra.

+ Thu thập số liệu gián tiếp: Đối với các DN, HTX, ĐVSN có trực tiếp sản xuất cây lâu năm: Cơ quan Thống kê hướng dẫn phương pháp ghi và hoàn thiện phiếu điều tra cho đơn vị; lãnh đạo đơn vị duyệt, ký, đóng dấu và gửi phiếu điều tra về cơ quan Thống kê.

6. Tổ chức thực hiện

Cục Thống kê chuẩn bị nội dung, biểu mẫu và kết hợp với các huyện chọn các đơn vị mẫu các cấp và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho ĐTV.

- Đối với điều tra DT trồng tập trung, tiến hành điều tra thời điểm 01/11 hằng năm. Kết thúc điều tra, các huyện tiến hành nhập tin vào phần mềm trực tuyến, cấp tỉnh tổng hợp chung và chọn mẫu cấp I (ấp mẫu) và phản hồi cho cấp huyện.

- Sau khi có các áp mẫu do tỉnh chọn, các huyện có mẫu điều tra triển khai cho ĐTV tiến hành lập bảng kê và nhập danh sách các bảng kê vào mẫu file excel gửi về tỉnh, tỉnh tiến hành tổng hợp và nhập tin các bản kê vào phần mềm theo từng loại cây đồng thời tiến hành chọn các hộ mẫu điều tra và phản hồi cho cấp huyện.

- Các huyện triển khai cho ĐTV thực hiện thu thập thông tin phiếu điều tra năng suất, sản lượng của các hộ, DN, HTX, ĐVSN vào thời điểm 01/12 hằng năm. Kết thúc điều tra, các huyện kiểm tra phiếu điều tra, tổng hợp sơ bộ kết quả và gửi toàn bộ phiếu điều tra về tỉnh để tổng hợp chi tiết và công bố số liệu chính thức.

II. KẾT QUẢ

Mặc dù, do bị ảnh hưởng của tình trạng biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết luôn diễn biến phức tạp đã phần nào tác động đến kết quả sản xuất cây lâu năm của tỉnh, song nhờ các nhà vườn tích cực chăm sóc, chuyển đổi giống, áp dụng khoa học kỹ thuật. Bên cạnh, tiếp tục thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp”, đặc biệt là việc chuyển đổi từ DT đất trồng cây hằng năm sang trồng các loại cây ăn quả lâu năm, được nhiều địa phương quan tâm và triển khai thực hiện tốt nên DT cây lâu năm của tỉnh không ngừng tăng lên qua từng năm, góp phần làm tăng sản lượng thu hoạch. Qua đó, kết quả sản xuất cây lâu năm của tỉnh đạt được như sau:

1. Diện tích

Trong năm, toàn tỉnh thực hiện trồng mới khoảng 2.882 ha, giảm 325 ha so DT trồng mới năm 2018. DT trồng mới chủ yếu chuyển từ DT cây hằng năm, cải tạo các vườn cây bị lão hoá, các loại cây lâu năm khác kém hiệu quả và các DT phân tán được trồng tập trung, qua đó nâng DT cây lâu năm toàn tỉnh hiện có hơn 18,4 ngàn ha, bằng 106,98%, tăng 1.203 ha so với cùng kỳ. Trong đó, DT cho sản phẩm hơn 13,3 ngàn ha (chiếm 72,42% tổng DT cây lâu năm hiện có), bằng 106,75% hay tăng 844 ha so cùng kỳ. Nhìn chung, DT cây lâu năm của tỉnh tăng chủ yếu do một số địa phương thực hiện chủ trương phát triển du lịch sinh thái và thực hiện “Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp” theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu nên chuyển từ DT trồng cây hằng năm sang trồng các loại cây ăn quả lâu năm được nhiều địa phương quan tâm và một phần do tận dụng các bờ bao của đất nuôi trồng thủy sản để trồng các loại cây lâu năm, góp phần làm cho tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh tăng so cùng kỳ.

Trong tổng DT cây lâu năm hiện có toàn tỉnh, nhóm cây ăn quả chiếm ưu thế với 16,3 ngàn ha (chiếm 88,5% tổng DT cây lâu năm), tăng 8,93%, tương đương tăng 1.337 ha so cùng kỳ. DT một số nhóm và một số cây lâu năm chủ yếu của tỉnh như sau:

(1) Cây ăn quả nhiệt đới và cận nhiệt đới: Do phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng nên được trồng nhiều nhất, với tổng DT hiện có 14.356 ha (chiếm 77,91% DT cây lâu năm), tăng 9,66% hay tăng 1.265 ha. Trong đó:

- Xoài: DT hiện có 11.178 ha (chiếm 68,55% tổng DT cây ăn quả), so cùng kỳ tăng 9,09% (+932 ha), trong đó, DT trồng mới 1.470 ha (-132 ha) và DT cho sản phẩm 8.311 ha, tăng 730 ha;

- Chuối: DT hiện có 1.058 ha (chiếm 6,49% tổng DT cây ăn quả), giảm 367 ha, trong đó, DT cho sản phẩm 885 ha, giảm 370 ha so với cùng kỳ. Riêng DT chuối cây mô của các DN hiện có là 228 ha (chiếm gần 21,56% tổng DT cây chuối), tăng 38 ha và DT cho sản phẩm là 140 ha (+43 ha);

- Mãng cầu (na): DT hiện có 272 ha, tăng 32 ha, trong đó, DT trồng mới 60 ha, giảm 14 ha và DT cho sản phẩm 177 ha, tăng 40 ha.

(2) Các loại cây ăn quả có múi (cam, chanh, quýt, bưởi): Trong các năm gần đây nhờ nhu cầu thị trường cao nên giá bán các loại quả này luôn ổn định ở mức cao, vì vậy nhiều địa phương đã triển khai mở rộng qui mô đối với nhóm cây này. Qua đó, nâng tổng DT hiện có của nhóm cây ăn quả có múi lên 1.390 ha, tăng 10,8% (+135 ha), trong đó, DT trồng mới 399 ha (+176 ha) và diện tích cho sản phẩm 650 ha, tăng 244 ha so với năm 2018. Riêng DT cam hiện có là 366 ha (chiếm 26,33% DT cây có múi), giảm 44 ha và DT cho sản phẩm là 175 ha, tăng 73 ha.

(3) Cây nhãn: DT hiện có 386 ha, chiếm 2,37% DT cây ăn quả (+143 ha), trong đó, DT trồng mới 141 ha, tăng 29 ha và DT cho sản phẩm 147 ha, tăng 47 ha, do những năm gần đây tỉnh có chủ trương khôi phục và xây dựng thương hiệu nhãn Mỹ Đức (thuộc xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú);

(4) Cây dứa: DT hiện có 1.396 ha, giảm 53 ha, trong đó, DT trồng mới 172 ha, giảm 45 ha và DT cho sản phẩm 1.036 ha, giảm 55 ha;

(5) Cây điều: DT hiện có 347, giảm 6 ha; trong đó DT cho sản phẩm 321 ha, giảm 2 ha so cùng kỳ;...

Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/6/2012 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, một số địa phương đã triển khai thực hiện và bước đầu cho kết quả cao, như: Tri Tôn duy trì DT trồng chuối nuôi cấy mô gần 228 ha, xoài Cát Hoà Lộc theo tiêu chuẩn Global GAP với DT 20 ha, măng cầu ta 13,8 ha, cây có múi 14 ha; Thoại Sơn trồng bưởi da xanh gắn với hệ thống tưới tiết kiệm 5 ha, trồng 3 ha cam quýt theo quy trình VietGAP; Chợ Mới xoài 3 màu VietGAP 438 ha, tăng 311 ha so cùng kỳ.

2. Năng suất, sản lượng

Trước ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và tình hình thời tiết diễn biến phức tạp tác động đến năng suất của các loại cây lâu năm, các nhà vườn đã tích cực chăm sóc, chuyển đổi giống, áp dụng tiến bộ KHKT, đồng thời việc chuyển đổi từ DT đất vườn tạp và đất cây hằng năm sang trồng cây lâu năm,

được các địa phương trong tỉnh thực hiện bắt đầu từ năm 2013, do đó đến nay đa phần DT cây lâu của tỉnh đã hoàn thành thời kỳ kiến thiết cơ bản và đang trong giai đoạn cho thu hoạch sản phẩm đại trà nên DT cây lâu năm cho sản phẩm và năng suất thu hoạch (đặc biệt là các loại cây trồng điểm của tỉnh) trong năm 2019 tiếp tục tăng. Qua đó, tổng sản lượng các loại cây lâu năm cả năm 2019 đạt 244 ngàn tấn, tăng 15,09% hay tăng 32 ngàn tấn so với năm 2018. Năng suất, sản lượng một số loại cây lâu năm của tỉnh đạt được như sau:

- Xoài: Năng suất đạt 200,19 tạ/ha (+20,56 tạ/ha), sản lượng hơn 166,3 ngàn tấn, tăng 30,2 ngàn tấn;

- Chuối: Năng suất đạt 227,1 tạ/ha (+34,24 tạ/ha), sản lượng 20,1 ngàn tấn (-4 ngàn tấn, do giảm DT cho sản phẩm);

- Cam: Năng suất đạt 124,02 tạ/ha (+24,73 tạ/ha), sản lượng 2.175 tấn, tăng 1.157 tấn;

- Nhãn: Năng suất đạt 83,95 tạ/ha (-0,7 tạ/ha), sản lượng 1.234 tấn, tăng 389 tấn;

- Dừa: Năng suất đạt 205,98 tạ/ha (+22,6 tạ/ha), sản lượng 21,3 ngàn tấn, tăng 1.328 tấn;

- Điều: Năng suất đạt 53,06 tạ/ha (+6,8 tạ/ha), sản lượng 1.702 tấn, tăng 209 tấn; ...

Mặc dù, được các ngành chức năng tăng cường khuyến cáo các nhà vườn sản xuất sản phẩm theo hướng chất lượng, kêu gọi đầu tư các nhà máy sản xuất nước ép trái cây, tìm đầu ra và thị trường xuất khẩu. Song, do nhiều nơi nông dân còn sản xuất tự phát và quy mô sản xuất nhỏ lẻ, chạy theo phong trào nên chất lượng và mẫu mã chưa đạt theo nhu cầu thị trường, đặc biệt là thị trường xuất khẩu chưa cao nên các loại trái cây được bao tiêu sản phẩm còn hạn chế, do đó đến mùa thu hoạch rộ, giá bán các loại trái cây luôn dao động ở mức thấp, giá bán một số loại trái cây trong năm như sau: Xoài các loại có giá bán tại vườn dao động từ 5.000-45.000 đồng/kg (tăng 5.000 đồng/kg, tùy loại và thời điểm), ổi 4.000-10.000 đồng/kg (+1.000 đồng/kg), các loại cây ăn quả khác có mức giá bán tăng khoảng từ 5-10%, tùy loại;...

III. KẾT LUẬN

Nhìn chung, kết quả sản xuất cây lâu năm của tỉnh trong năm 2019 tương đối khả quan, DT, sản lượng của hầu hết các loại cây trồng đều tăng cao so cùng kỳ; giá bán một số sản phẩm có tăng chút ít, hiệu quả kinh tế cao hơn gấp nhiều lần so với canh tác lúa. Vì vậy, để nâng cao thu nhập cho người dân cũng như mở rộng diện tích sản xuất cây lâu năm theo hướng bền vững, tạo thương hiệu cho sản phẩm cây lâu năm của tỉnh, các ngành chức năng cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án về sản xuất cây ăn quả theo hướng công nghệ cao, xây dựng một nền sản xuất có tổ chức bài bản, đẩy mạnh các mô hình liên kết, tính toán rủi ro hợp lý, đa dạng về giống nhằm giảm chi phí nâng

cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Đồng thời, Nhà nước cần có những chính sách hỗ trợ nông dân phát triển vùng chuyên canh trái cây với diện tích lớn, xúc tiến thương mại tìm đầu ra ổn định và các biện pháp hỗ trợ xuất khẩu trái cây, để các nhà vườn yên tâm sản xuất, mạnh dạng đầu tư.

Trên đây là một số kết quả đạt được trong sản xuất cây nông nghiệp lâu năm năm 2019 của tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Vụ TK NLTS-TCTK (để b/c);
- VP. Tỉnh ủy (để b/c);
- VP. UBND Tỉnh (để b/c);
- Sở NN&PTNT (phối hợp);
- Lưu: VT; P.TKTH; P.TKNN (06)

CỤC TRƯỞNG

Thiền Vĩnh An